TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 132/2024/QĐCNTTLH	*B, ngày 19 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Ngô Thị T và anh Hoàng Xuân K

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Ngô Thị T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 8 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Ngô Thị T; nơi cư trú: Tổ 18, phường P, thành phố Hải Phòng;

Anh Hoàng Xuân K; nơi cư trú: Thôn L, xã V, huyện B, thành phố Hải Phòng

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 8 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị T và anh Hoàng Xuân K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Ngô Thị T và anh Hoàng Xuân K không có con chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Ngô Thị T và anh Hoàng Xuân K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Chịu Ngô Thị T và anh Hoàng Xuân K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã V (GCNKH số 37/2021, ngày 22-11-2021);
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Thắng